

Ảnh 4x6
cm

Mẫu
NCS-1

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 20.... (ĐỢT.....)

NGÀNH DỰ TUYỂN:.....Mã ngành.....

1. Họ và tên thí sinh^(*):.....; 2. Giới tính: Nam ☐ Nữ: ☐
3. Sinh ngày.....tháng.....năm.....
4. Nơi sinh:
5. Địa chỉ liên lạc:
6. Số điện thoại di động: Email:
7. Nghề nghiệp bản thân hiện nay:
8. Cơ quan công tác hiện nay:
9. Năm bắt đầu công tác:
10. Vị trí công việc hiện tại:
11. Thâm niên nghề nghiệp (số năm công tác trong lĩnh vực ngành ĐKDT):
12. Văn bằng đại học: Trường tốt nghiệp (TN):.....
Năm TN:..... Hệ đào tạo:..... Ngành TN:.....
Điểm TB:..... Loại TN:
13. Văn bằng thạc sĩ: Trường tốt nghiệp (TN):.....
Năm TN:..... Hệ đào tạo:..... Ngành TN:.....
Điểm TB môn học:..... Điểm luận văn:
14. Ngoại ngữ: Tiếng; Loại văn bằng/ chứng chỉ:
Đơn vị cấp văn bằng/chứng chỉ:
Thời gian cấp văn bằng/chứng chỉ:
15. Đối tượng dự tuyển: Cán bộ, viên chức ☐ Thí sinh tự do ☐

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng so với hồ sơ cá nhân, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ghi chú (*): *Họ và tên viết chữ in hoa có dấu.*

....., ngày.....tháng.....năm 202...

Người viết
(ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu
NCS-2



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

~~Độc lập – Tự do – Hạnh phúc~~

LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. LÝ LỊCH SƠ LƯỢC:

Họ và tên:

Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Quê quán:

Dân tộc:

Chức vụ, đơn vị công tác trước khi đi học tập, nghiên cứu:

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại cơ quan:

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động:

E-mail:

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO:

1. Đại học:

Hệ đào tạo: Thời gian đào tạo: từ đến

Nơi học (trường, thành phố):

Ngành học:

Tên đồ án, luận văn hoặc môn thi tốt nghiệp:

Ngày và nơi bảo vệ đồ án, luận văn hoặc thi tốt nghiệp:

Xếp loại tốt nghiệp:

Người hướng dẫn:

Số hiệu văn bằng:

2. Thạc sĩ:

Hệ đào tạo: Thời gian đào tạo: từ đến

Nơi học (trường, thành phố):

Ngành học:

Tên luận văn:

Ngày và nơi bảo vệ luận văn:

Người hướng dẫn:

Số hiệu văn bằng:

3. Tiến sĩ (nếu có):

Hệ đào tạo: Thời gian đào tạo: từ đến

Tại (trường, viện, nước):

Tên luận án:

Người hướng dẫn:

Ngày và nơi bảo vệ:

5. Trình độ ngoại ngữ (biết ngoại ngữ gì, loại văn bằng, chứng chỉ):

6. Học vị, học hàm, chức vụ kỹ thuật được chính thức cấp; số bằng, ngày và nơi cấp:

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN KỂ TỪ KHI TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC:**

Thời gian	Nơi công tác	Chức vụ, công việc đảm nhiệm

IV. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ:

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ*, ngày tháng năm*
Người khai ký tên

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

“TÊN ĐỀ CƯƠNG NGHIÊN CỨU”

Ngành:

Mã ngành:

Họ và tên:

Cơ quan công tác:

Giáo viên hướng dẫn đề nghị:

ĐÀ NẴNG – 20.....

GỢI Ý VIẾT ĐỀ CƯƠNG DỰ ĐỊNH NGHIÊN CỨU DỰ TUYỂN ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ

HÌNH THỨC TRÌNH BÀY

▪ Trình bày trên một mặt giấy, giấy trắng khổ A4, chữ Times New Roman 13 hoặc 14 của hệ soạn thảo Winword tương đương, mật độ chữ bình thường, không kéo giãn hay nén chữ, dẫn dòng đặt ở chế độ 1,5 line

▪ Trang bìa ghi rõ:

- Đề cương nghiên cứu sinh,
- Tên đề tài hoặc vấn đề nghiên cứu,
- Ngành,
- Mã số,
- Họ và tên thí sinh,
- Cơ quan công tác
- Người hướng dẫn khoa học dự kiến (nếu có),

▪ Bìa đóng giấy cứng

▪ Căn lề:

- Lề trên: 2,0 cm
- Lề dưới: 2,0 cm
- Lề trái: 3,0 cm
- Lề phải: 2,0 cm

▪ Số trang được điền ở giữa lề trên.

▪ Ngôn ngữ trình bày: Tiếng Anh (đối với ngành dự tuyển Ngôn ngữ Anh, Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn tiếng Anh); tiếng Việt (đối với ngành dự tuyển Ngôn ngữ học so sánh, đối chiếu).

Nội dung nghiên cứu của một đề tài khoa học được phản ánh một cách cô đọng nhất trong tiêu đề/tên của nó.

Tên đề tài:

Người dự tuyển cần tham khảo “Danh mục các lĩnh vực và hướng nghiên cứu cần nhận NCS và giáo viên hướng dẫn của các cơ sở giáo dục đại học thành viên thuộc Đại học Đà Nẵng”, cập nhật hằng năm để xác định tên đề tài nghiên cứu.

Một số lưu ý:

- Tên đề tài cần có tính đơn nghĩa, khúc chiết, rõ ràng ngắn gọn, cô đọng vấn đề nghiên cứu, chuyên biệt, không trùng lặp với tên các đề tài đã có, không dẫn đến những sự hiểu lầm, hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau hay hiểu mập mờ.
- Phải phù hợp với mã ngành đào tạo.
- Không nên có nội dung nghiên cứu quá rộng dẫn đến hậu quả không thực hiện được.
- Cần tránh các đề tài có chung nhiều chuyên ngành, quá đặc thù.
- Vấn đề được nghiên cứu phải có giá trị khoa học và thực tiễn.

1. Đặt vấn đề

1.1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

- Trình bày lý do lựa chọn vấn đề nghiên cứu cả về mặt lý luận và thực tiễn.
- Những câu hỏi đặt ra cần phải trả lời khi nghiên cứu.

- Các giả thiết nghiên cứu.

1.3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu: Nghiên cứu được tiến hành trên đối tượng nào? Phạm vi nghiên cứu: phạm vi không gian, thời gian.

2. Tổng quan tài liệu

Nội dung phần tổng quan tình hình nghiên cứu cần đề cập tới những vấn đề chính sau đây:

- Những hướng nghiên cứu chính của vấn đề cần đề cập đã được thực hiện,
- Những cơ sở lý luận chính đã được áp dụng để nghiên cứu vấn đề,
- Những kết quả nghiên cứu chính của các công trình nghiên cứu,
- Những phương pháp nghiên cứu đã được áp dụng,
- Hạn chế của những nghiên cứu trước và những vấn đề cần được tiếp tục nghiên cứu.

Phần tổng quan tình hình nghiên cứu phải đạt được những yêu cầu sau đây:

- Tính toàn diện: người dự tuyển phải tổng hợp được những nghiên cứu điển hình về lý thuyết và thực nghiệm, nghiên cứu kinh điển và nghiên cứu mới nhất, nghiên cứu được tiến hành (và công bố) trong và ngoài nước,

- Tính phê phán: người dự tuyển phải tổng hợp, so sánh, phân tích, và đánh giá những nghiên cứu trước một cách có hệ thống, chỉ rõ những kết quả đạt được cũng như hạn chế của các nghiên cứu trước, từ đó xác định “khoảng trống” tri thức hoặc những câu hỏi nghiên cứu còn bỏ ngỏ,

- Tính phát triển: Trên cơ sở tổng hợp và phân tích những nghiên cứu trước, NCS gợi mở những lĩnh vực cần tiếp tục nghiên cứu liên quan tới đề tài.

3. Mục tiêu nghiên cứu

- Mục tiêu tổng quát: Nêu được mục tiêu cuối cùng, chung nhất của vấn đề nghiên cứu là nhằm giải quyết vấn đề gì cho sản xuất hoặc cho nghiên cứu khoa học.

- Mục tiêu cụ thể: Xác định một số mục tiêu cụ thể cần đạt được để đạt được mục đích tổng quát.

4. Phương pháp nghiên cứu

Nêu tên, nội dung của các phương pháp nghiên cứu. Nếu có mô hình thì phải nêu được mô hình lý thuyết và mô hình thực nghiệm trong nghiên cứu.

5. Nội dung

Nội dung nghiên cứu cần bám sát và nhằm đạt được các mục tiêu nghiên cứu.

6. Kế hoạch thực hiện

Người dự tuyển cần trình bày những việc làm cụ thể trong từng giai đoạn/thời kỳ, những hoạt động nào tiến hành trước/sau? Thời gian dự kiến cho từng hoạt động

Năm học	Nội dung học tập, nghiên cứu	Khối lượng học tập, nghiên cứu đăng ký	Kết quả dự kiến
Năm thứ 1	Các học phần về chuyên môn bổ sung (nếu có)	10 - 12 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
	Các học phần về phương pháp nghiên cứu	04 -06 tín chỉ	Chứng nhận kết thúc học phần
Năm thứ 2	Thực hiện phần 1 của Luận án	đến 24 tín chỉ	Chương Tổng quan về vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu,...
Năm thứ 3	Thực hiện phần 2 của Luận án	đến 30 tín chỉ	Luận án và các bài công bố,...
Năm thứ 4	Thực hiện phần 3 của Luận án	Số tín chỉ còn lại của chương trình 04 năm	Luận án và các bài công bố,...

(nội dung phân in nghiêng là ví dụ)

7. Đề xuất người hướng dẫn

Người dự tuyển có thể đề xuất người hướng dẫn theo hướng nghiên cứu đã được Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQĐN thông báo trong Đề án tuyển sinh. Đối với những hướng nghiên cứu nằm ngoài danh mục hoặc chưa liên hệ được giáo viên hướng dẫn, người dự tuyển cần ghi rõ: ‘Chưa tìm được người hướng dẫn’

8. Tài liệu tham khảo

Người dự tuyển cần trình bày đúng theo quy định hiện hành.

Người thực hiện

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Mẫu
NCS-4

....., ngày tháng năm.....

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH
HỌC TẬP, NGHIÊN CỨU TOÀN KHÓA CỦA NGHIÊN CỨU SINH

Cơ sở đào tạo:

Họ và tên nghiên cứu sinh:

Tên đề tài:

Ngành đào tạo:

Mã ngành đào tạo:

Năm học	Nội dung học tập, nghiên cứu	Khối lượng học tập, nghiên cứu đăng ký	Kết quả dự kiến
<i>Năm thứ 1</i>	<i>Các học phần về chuyên môn bổ sung (nếu có)</i>	<i>10 - 12 tín chỉ</i>	<i>Chứng nhận kết thúc học phần</i>
	<i>Các học phần về phương pháp nghiên cứu</i>	<i>04 -06 tín chỉ</i>	<i>Chứng nhận kết thúc học phần</i>
<i>Năm thứ 2</i>	<i>Thực hiện phần 1 của Luận án</i>	<i>đến 24 tín chỉ</i>	<i>Chương Tổng quan về vấn đề nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu,...</i>
<i>Năm thứ 3</i>	<i>Thực hiện phần 2 của Luận án</i>	<i>đến 30 tín chỉ</i>	<i>Luận án và các bài công bố,...</i>
<i>Năm thứ 4</i>	<i>Thực hiện phần 3 của Luận án</i>	<i>Số tín chỉ còn lại của chương trình 04 năm</i>	<i>Luận án và các bài công bố,...</i>

Người thực hiện

(ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Phần in nghiêng là ví dụ về các nội dung trong kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa. Kế hoạch cụ thể của nghiên cứu sinh được xây dựng căn cứ vào quy định của cơ sở đào tạo về chương trình đào tạo tiến sĩ đã công bố.

**THƯ GIỚI THIỆU ỨNG VIÊN DỰ TUYỂN TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ
VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ, ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
NĂM.....**

Họ và tên người giới thiệu:

Chức vụ:

Đơn vị công tác:

Điện thoại:

E-mail:

Những người giới thiệu này cần có ít nhất 6 tháng công tác hoặc cùng hoạt động chuyên môn với thí sinh. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển, cụ thể:

- a) Phẩm chất đạo đức, đặc biệt đạo đức nghề nghiệp;
- b) Năng lực hoạt động chuyên môn;
- c) Phương pháp làm việc;
- d) Khả năng nghiên cứu;
- e) Khả năng làm việc theo nhóm;
- f) Điểm mạnh và yếu của người dự tuyển;
- g) Triển vọng phát triển về chuyên môn;
- h) Trình độ ngoại ngữ để tham khảo tài liệu, tham gia hoạt động quốc tế về chuyên môn phục vụ nghiên cứu khoa học và thực hiện đề tài luận án.
- i) Những nhận xét khác và mức độ ủng hộ, giới thiệu thí sinh làm nghiên cứu sinh.

Ngày.....tháng..... năm.....

Chữ ký của người giới thiệu

(Ghi rõ học hàm, học vị, họ và tên)